

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày: 10-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Trần Thị Ngọc;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 Hội trường xét xử TAND huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 08/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 26/10/2020 đối với bị cáo:

ĐÀO BÁ T, (*Tên gọi khác: Cu A*), sinh năm 1992 tại tỉnh T;

HKTT: Thôn Đ, xã T1, huyện H, tỉnh B.

Chỗ ở: Khu phố T2, Phường T3, Thành phố B1, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đào Bá P và bà Đinh Thị H;

Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 05;

Vợ: Trần Đình Ngọc T4; Có 01 con sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện H. *Có mặt tại phiên tòa.*

** Người bị hại:*

+ **Nguyễn Đức Th**, sinh năm 1976 (*Có mặt*)

+ **Trương Thanh H**, sinh năm 1974 (*Có mặt*)

Cùng địa chỉ: thôn H1, xã T5, thị xã L, tỉnh B

Chỗ ở: Đ, xã T1, huyện H, tỉnh B.

+ **Nguyễn Quốc Đ1**, sinh năm 1979 (*Vắng mặt*)

+ **Phan Thị Ngọc H2**, sinh năm 1994 (*Vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: thôn L1, xã T1, huyện H, tỉnh B.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ **Nguyễn Phi L1**, sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn Đ2, xã T5, huyện H, tỉnh B.
(*Vắng mặt*)

+ **Đào Bá T6**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Đ, xã T1, huyện H, tỉnh B (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h00 phút ngày 31/7/2020, Đào Bá T, sinh năm 1992, HKTT: Thôn Đ, xã T1, huyện H điều khiển xe mô tô BKS 60F1-156.43 từ Biên Hòa về đến nhà cha ruột ở thôn Thôn Đ, xã T1, huyện H nhưng không có ai ở nhà nên T điều khiển xe vào rẫy của gia đình để ngủ. Khi gần đến rẫy thì T nảy sinh ý định trộm bò bán lấy tiền tiêu xài. T biết tại rẫy của ông Nguyễn Đức Th tại Thôn Đ, xã T1, huyện H (gần rẫy của gia đình T) có nuôi nhốt bò và không có người trông coi nên T dựng xe mô tô gần đó rồi đi bộ đến rẫy của ông Th. T vào chuồng dắt trộm 01 con bò cái khoảng 06 năm tuổi lông màu đen vàng đi giấu ở rẫy điều tại khu vực Bàu Trai cách vị trí cột bò ban đầu khoảng 05km. Sau đó, T quay lại lấy xe mô tô rồi vào rẫy của gia đình ngủ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01/8/2020 T điều khiển xe mô tô 60F1-156.43 lên xã T5 tìm người mua bò thì gặp anh Nguyễn Phi L1, là người buôn bò, T liền nảy ý muốn bán bò và anh L1 đồng ý mua, T dẫn anh L1 đến nơi cột bò để coi bò. Do nghĩ rằng đây là bò của T nên anh L1 đồng ý mua với giá 14.000.000đ và đưa đủ tiền cho T rồi gọi xe ô tô đến chở bò về nhà nhốt trong chuồng. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01/8/2020 ông Th phát hiện mất bò nên gọi người nhà cùng đi tìm, đến khoảng 14h00 phút cùng ngày thì ông Th tìm thấy con bò mình đang bị nhốt trong chuồng bò nhà anh Nguyễn Phi L1 nên trình báo với Công an xã T5. Sau khi bán được bò, T đã dùng số tiền 14.000.000đ nói trên chơi bắn cá và thua hết.

Sáng ngày 02/8/2020, T tiếp tục điều khiển xe mô tô 60F1-156.43 về lại nhà cha ruột ở thôn Thôn Đ, xã T1, huyện H để tiếp tục trộm bò bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì về đến xã T1, T điều khiển xe mô tô vào rẫy của người dân xem ai sở hữu thì trộm bò bán. T thấy trước nhà chị Phan Thị Ngọc H2 tại thôn L1, xã T1, huyện H có cột 02 con bò và không có người ở nhà nên T đi vào dắt trộm 01 con bò cái khoảng 02 năm tuổi lông màu vàng trắng đem đi giấu ở rẫy điều cách nhà chị H2 khoảng 02km. Sau đó T quay lại lấy xe mô tô 60F1-156.43 điều khiển đến xã T5 tìm người mua bò thì bị người dân phát hiện

trình báo Công an xã T5. Tại Công an xã T5, Đào Bá T đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Hàm Tân kết luận giá trị của con bò cái lông màu đen vàng của ông Nguyễn Đức Th và bà Trương Thanh H có giá trị 14.880.000đ

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Hàm Tân kết luận giá trị của con bò cái lông màu vàng trắng của ông Nguyễn Quốc Đ1 và bà Phan Thị Ngọc H2 có giá trị 23.520.000đ

Vật chứng của vụ án:

- 01 con bò cái lông màu đen – vàng, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đức Th

- 01 con bò cái lông màu vàng trắng, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho chủ sở hữu là bà Phan Thị Ngọc H2

- Xe mô tô BKS 60F1-156.43 đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Đình Ngọc T4.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Đức Th, Trương Thanh H, Nguyễn Quốc Đ1, Phan Thị Ngọc H2 đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Phi L1 đã được em trai của bị cáo là Đào Bá T6 hoàn trả lại số tiền 14.000.000đ nên không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-HT ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Đào Bá T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Bá T từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, tuy nhiên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo đã hai lần chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21h00 phút ngày 31/7/2020 Đào Bá T điều khiển xe máy BKS 60F1-156.43 về nhà cha ruột tại xã T1, huyện H nhưng không có ai ở nhà nên bị cáo điều khiển xe vào rẫy của gia đình. Khi đến gần rẫy thì T nảy sinh ý định trộm bò bán lấy tiền tiêu xài nên đến chòi rẫy của ông Nguyễn Đức Th tại thôn Đ, xã T1, huyện H dắt trộm 01 con bò cái khoảng 06 năm tuổi lông màu đen vàng đi giấu ở rẫy điều tại khu vực Bàu Trai, sau đó bán cho anh Nguyễn Phi L1 với giá 14.000.000đ. Giá trị của con bò cái lông màu đen vàng được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Hàm Tân kết luận là 14.880.000đ.

Lần thứ hai: Ngày 02/8/2020 T tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 60F1-156.43 vào rẫy của người dân ở xã T1 xem ai sơ hở thì trộm bò bán, T thấy trước nhà chị Phan Thị Ngọc H2 có cột 03 con bò và không có người trông coi nên T vào dắt trộm 01 con bò cái khoảng 02 năm tuổi lông màu vàng trắng đem đi giấu ở rẫy điều cách nhà chị H2 khoảng 02km. Giá trị của con bò cái lông màu vàng trắng Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Hàm Tân kết luận là 23.520.000đ. Sau đó T đến xã T5 tìm người bán bò thì bị người dân phát hiện trình báo Công an xã T5. Tại Công an xã T5 bị cáo đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan; biên bản hỏi cung; lời khai bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo đúng như Cáo trạng đã nêu.

Bị cáo đã hai lần có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá 38.400.000 đồng, hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Bị cáo Đào Bá T nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng với bản tính chây lười lao động, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Nguyễn Đức Th, Trương Thanh H, Nguyễn Quốc Đ1, Phan Thị Ngọc H2 đã nhận lại được tài sản, hiện nay không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phi L1 đã được em trai của bị cáo là Đào Bá T6 hoàn trả lại số tiền 14.000.000đ, hiện không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Bá T6 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 14.000.000đ mà anh T6 đã dùng để hoàn trả cho anh Nguyễn Phi L1 thay cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tại phiên tòa bị hại Th, H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với việc anh Nguyễn Phi L1 mua lại con bò cái màu đen vàng mà bị cáo trộm cắp của bị hại Nguyễn Đức Th và Trương Thanh H, quá trình điều tra xác định anh L1 không biết nguồn gốc con bò nêu trên là tài sản do T phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với con bò cái màu đen vàng và con bò cái màu vàng trắng, đây là tài sản thuộc sở hữu của các bị hại nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với xe máy BKS 60F1-156.43, đây là tài sản do chị T4 có được trước khi kết hôn với Đào Bá T, chị T4 không biết việc T dùng xe mô tô nói trên làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản, nên việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại xe mô tô nói trên cho chủ sở hữu là chị Trần Đình Ngọc T4 là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Bá T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Bá T **01 (Một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/8/2020.

2. Án phí: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Đào Bá T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang